

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Phương	Anh	28/12/2010	Nữ	8/1	9/1	
2	Nguyễn Hoài Bảo	Châu	26/02/2010	Nữ	8/1	9/1	
3	Nguyễn Kiều Bảo	Châu	04/06/2010	Nữ	8/1	9/1	
4	Trương Ngọc Kim	Châu	03/05/2010	Nữ	8/1	9/1	
5	Nguyễn Xuân	Đạt	20/04/2010	Nam	8/1	9/1	
6	Huỳnh Ngọc Hương	Giang	24/04/2010	Nữ	8/1	9/1	
7	Võ Ngọc Thanh	Hà	03/08/2010	Nữ	8/1	9/1	
8	Đặng Quốc	Hưng	11/09/2010	Nam	8/1	9/1	
9	Đoàn Đỗ Khánh	Huy	28/09/2010	Nam	8/1	9/1	
10	Nguyễn Võ Gia	Khánh	15/08/2010	Nam	8/1	9/1	
11	Trần Tuấn	Kiệt	01/09/2010	Nam	8/1	9/1	
12	Lưu Linh	Lam	08/11/2010	Nữ	8/1	9/1	
13	Bùi Quang	Minh	15/08/2010	Nam	8/1	9/1	
14	Hồ Hoàng Xuân	Nghi	25/09/2010	Nữ	8/1	9/1	
15	Lê Thanh	Nghiêm	06/03/2010	Nam	8/1	9/1	
16	Nguyễn Thái Bảo	Ngọc	09/08/2010	Nữ	8/1	9/1	
17	Nguyễn Thanh Minh	Ngọc	08/12/2010	Nữ	8/1	9/1	
18	Phan Huỳnh Khánh	Như	31/08/2010	Nữ	8/1	9/1	
19	Nguyễn Hoàng	Phúc	20/01/2010	Nam	8/1	9/1	
20	Nguyễn Phú Thanh	Phúc	03/03/2010	Nữ	8/1	9/1	
21	Bùi Giang	Tâm	15/03/2010	Nữ	8/1	9/1	
22	Phạm Mỹ	Thanh	02/10/2010	Nữ	8/1	9/1	
23	Nguyễn Hà	Thảo	06/03/2010	Nữ	8/1	9/1	
24	Nguyễn Phương	Thảo	13/06/2010	Nữ	8/1	9/1	
25	Nguyễn Ngô Thanh	Thiên	22/02/2010	Nam	8/1	9/1	
26	Lê Anh	Thiện	23/02/2010	Nam	8/1	9/1	
27	Huỳnh Ngọc	Tin	25/04/2010	Nam	8/1	9/1	
28	Nguyễn Ngọc Thái	Trân	09/06/2010	Nữ	8/1	9/1	
29	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	16/07/2010	Nữ	8/1	9/1	
30	Đỗ Trần My	Trúc	23/07/2010	Nữ	8/1	9/1	
31	Huỳnh Thị Kim	Tuyền	19/12/2010	Nữ	8/1	9/1	
32	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	13/04/2010	Nữ	8/1	9/1	
33	Nguyễn Phương	Vy	20/08/2010	Nữ	8/1	9/1	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Tô Diệp Quỳnh	Anh	07/08/2010	Nữ	8/2	9/2	
2	Phan Ngọc Quỳnh	Anh	22/11/2010	Nữ	8/2	9/2	
3	Săn Lê Thiên	Ân	06/06/2010	Nam	8/2	9/2	
4	Đinh Hoàng	Bảo	17/08/2010	Nam	8/2	9/2	
5	Phạm Thái	Bảo	20/04/2010	Nam	8/2	9/2	
6	Nguyễn Ngọc Diễm	Châu	31/07/2010	Nữ	8/2	9/2	
7	Phan Nguyễn Hải	Diệp	21/11/2010	Nữ	8/2	9/2	
8	Nguyễn Hoàng	Hải	26/07/2010	Nam	8/2	9/2	
9	Lý Thiên	Hiếu	12/06/2010	Nữ	8/2	9/2	
10	Lê	Hùng	20/01/2010	Nam	8/2	9/2	
11	Trần Hữu	Kha	14/07/2010	Nam	8/2	9/2	
12	Đào Minh	Khôi	08/01/2010	Nam	8/2	9/2	
13	Lê Minh	Khôi	09/12/2010	Nam	8/2	9/2	
14	Trần Nguyễn Anh	Kiệt	07/05/2010	Nam	8/2	9/2	
15	Huỳnh Thiên	Kim	21/08/2010	Nữ	8/2	9/2	
16	Triệu Quốc	Lâm	17/04/2010	Nam	8/2	9/2	
17	Tổng Nhật	Linh	16/10/2010	Nữ	8/2	9/2	
18	Võ Thiên	Long	30/08/2010	Nam	8/2	9/2	
19	Lại Hoàng	Long	05/07/2010	Nam	8/2	9/2	
20	Nguyễn Văn	Luân	29/01/2010	Nam	8/2	9/2	
21	Vương Quế	Mai	04/12/2010	Nữ	8/2	9/2	
22	Lý Tuyết	Nghi	26/01/2010	Nữ	8/2	9/2	
23	Trần Thị Bảo	Ngọc	04/06/2010	Nữ	CD	9/2	
24	Hồng Tích	Thành	03/11/2010	Nam	8/2	9/2	
25	Thạch Nhựt	Thiên	13/04/2009	Nam	8/2	9/2	
26	Phạm Phúc	Thịnh	18/02/2010	Nam	8/2	9/2	
27	Ong Kim	Tiên	30/12/2010	Nữ	8/2	9/2	
28	Trương Nhựt	Tiến	22/08/2010	Nam	8/2	9/2	
29	Cao Nguyễn Huỳnh	Trâm	27/01/2010	Nữ	8/2	9/2	
30	Phan Ngọc Bảo	Trân	21/07/2010	Nữ	8/2	9/2	
31	Phạm Lý Triệu	Tỷ	24/09/2010	Nữ	8/2	9/2	
32	Trần Ngọc Như	Ý	22/04/2010	Nữ	8/2	9/2	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Đăng Trâm	Anh	23/01/2010	Nữ	8/3	9/3	
2	Đỗ Lê Thiên	Ân	03/05/2010	Nữ	8/3	9/3	
3	Đoàn Nguyễn Duy	Bảo	19/03/2010	Nam	8/3	9/3	
4	Hồ Tấn	Đạt	17/05/2010	Nam	8/3	9/3	
5	Nguyễn Tấn	Dũng	26/11/2010	Nam	8/3	9/3	
6	Lý Minh	Duy	10/04/2010	Nam	8/3	9/3	
7	Lê Khánh	Hà	26/03/2010	Nữ	8/3	9/3	
8	Nguyễn Trọng	Hiếu	24/01/2010	Nam	8/3	9/3	
9	Phạm Ngọc Quế	Hương	10/03/2010	Nữ	8/3	9/3	
10	Đỗ Gia	Huy	30/10/2010	Nam	8/3	9/3	
11	Bùi Trọng	Khang	26/08/2010	Nam	8/3	9/3	
12	Nguyễn Ngọc Ngân	Khánh	20/10/2010	Nữ	8/3	9/3	
13	Nguyễn Nhật	Kỳ	07/04/2010	Nam	8/3	9/3	
14	Đỗ Hồng Thiên	Lâm	14/05/2010	Nam	8/3	9/3	
15	Nguyễn Duy	Mạnh	19/06/2010	Nam	8/3	9/3	
16	Võ Trần Trà	My	27/05/2010	Nữ	8/3	9/3	
17	Trần Ngọc Thái	Nguyên	27/05/2010	Nữ	8/3	9/3	
18	Dương Minh	Nhật	21/09/2010	Nam	8/3	9/3	
19	Huỳnh Ngọc	Phú	13/12/2009	Nam	8/3	9/3	
20	Phạm Nguyễn Chí	Phúc	07/12/2010	Nam	8/3	9/3	
21	Trần Nhật	Quỳnh	22/02/2010	Nữ	8/3	9/3	
22	Huỳnh Thái	Thịnh	28/10/2010	Nam	8/3	9/3	
23	Trần	Thông	15/04/2010	Nam	8/3	9/3	
24	Đào Nhật	Thy	23/08/2010	Nữ	8/3	9/3	
25	Nguyễn Quang Minh	Tiến	10/03/2010	Nam	8/3	9/3	
26	Ngô Thùy	Trâm	12/11/2010	Nữ	8/3	9/3	
27	Nguyễn Mậu	Trường	28/01/2009	Nam	8/3	9/3	
28	Phạm Ngọc Khánh	Vy	23/07/2010	Nữ	8/3	9/3	
29	Phạm Đăng Thanh	Vy	15/07/2010	Nữ	8/3	9/3	
30	Đoàn Thị Thanh	Xuân	15/05/2010	Nữ	8/3	9/3	
31	Chế Nguyễn Như	Ý	29/10/2010	Nữ	8/3	9/3	
32	Bùi Huỳnh Hải	Yến	13/09/2010	Nữ	8/3	9/3	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Thiên	Ân	25/05/2009	Nam	8/4	9/4	
2	Nguyễn Gia	Bảo	27/08/2010	Nam	8/4	9/4	
3	Đoàn Lê Thị Ngọc	Diễm	28/11/2010	Nữ	8/4	9/4	
4	Bùi Ngô Thùy	Dung	21/05/2009	Nữ	8/4	9/4	
5	Lê Chí	Hiếu	12/07/2009	Nam	8/4	9/4	
6	Ngô Quốc	Huy	30/09/2010	Nam	8/4	9/4	
7	Huỳnh Gia	Khang	19/06/2010	Nam	8/4	9/4	
8	Nguyễn Hồ Anh	Khoa	28/04/2010	Nam	8/4	9/4	
9	Trương Trần Hiếu	Khôi	29/09/2010	Nam	8/4	9/4	
10	Hoàng Đức	Kiên	28/07/2010	Nam	8/4	9/4	
11	Lê Hoàng Gia	Kiệt	04/10/2007	Nam	8/4	9/4	
12	Phạm Hà Thị Nhã	Linh	12/07/2010	Nữ	8/4	9/4	
13	Nguyễn Hoàng	Long	06/02/2010	Nam	8/4	9/4	
14	Hà Khánh	Luân	14/03/2010	Nam	8/4	9/4	
15	Trương Nguyễn Mi	Mi	27/01/2010	Nữ	8/4	9/4	
16	Hồ Thành	Nghĩa	25/03/2010	Nam	8/4	9/4	
17	Trần Thị Ánh	Ngọc	27/09/2010	Nữ	8/4	9/4	
18	Phạm Trang Phú	Nguyên	20/10/2010	Nam	8/4	9/4	
19	Võ Đông	Nhi	20/09/2010	Nữ	8/4	9/4	
20	Tôn Nữ Uyên	Nhi	29/09/2010	Nữ	8/4	9/4	
21	Trần Ngọc	Phương	21/06/2010	Nữ	8/4	9/4	
22	Đoàn Ngọc Như	Quỳnh	26/06/2010	Nữ	8/4	9/4	
23	Tạ Hoàng Phương	Trân	21/02/2010	Nữ	8/4	9/4	
24	Nguyễn Phạm Tuyết	Trân	15/04/2010	Nữ	8/4	9/4	
25	Lê Đức	Trí	13/07/2010	Nam	8/4	9/4	
26	Nguyễn Ngọc Khánh	Trinh	27/03/2010	Nữ	8/4	9/4	
27	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	08/06/2010	Nữ	8/4	9/4	
28	Lê Huỳnh Thanh	Trúc	12/04/2010	Nữ	8/4	9/4	
29	Vũ Ngọc Ánh	Tuyết	09/11/2010	Nữ	8/4	9/4	
30	Trương Ngọc Thanh	Vy	18/01/2010	Nữ	8/4	9/4	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc	Anh	30/07/2010	Nam	8/5	9/5	
2	Phạm Ngọc	Bảo	28/01/2010	Nam	8/5	9/5	
3	Nguyễn Thiên	Di	05/07/2010	Nữ	CĐ	9/5	
4	Thái Khương	Duy	15/12/2010	Nam	8/5	9/5	
5	Nguyễn Văn	Giàu	12/08/2010	Nam	8/6	9/5	
6	Trần Trí	Hồ	26/08/2010	Nam	8/5	9/5	
7	Nguyễn Hoàng Anh	Huy	16/12/2010	Nam	8/5	9/5	
8	Lê Minh	Huy	03/02/2010	Nam	8/5	9/5	
9	Đoàn Minh	Khang	08/05/2010	Nam	8/5	9/5	
10	Nguyễn Ngọc Trung	Kiên	09/07/2010	Nam	8/5	9/5	
11	Nguyễn Lê Gia	Linh	01/07/2010	Nữ	8/5	9/5	
12	Phạm Phi	Long	12/04/2010	Nam	8/5	9/5	
13	Vũ Thị Tô	Nga	07/08/2010	Nữ	8/5	9/5	
14	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	28/07/2010	Nữ	8/5	9/5	
15	Nguyễn Phan Tuyết	Nhung	25/07/2010	Nữ	8/5	9/5	
16	Võ Đức Minh	Quân	30/04/2009	Nam	8/5	9/5	
17	Đoàn Trần Anh	Quốc	27/01/2010	Nam	8/5	9/5	
18	Đào Ngọc Phước	Sang	01/01/2010	Nam	8/6	9/5	
19	Nguyễn Thái	Tài	14/07/2010	Nam	8/5	9/5	
20	Diệp Minh	Thiện	30/12/2008	Nam	8/5	9/5	
21	Đinh Bình Phương	Thụy	27/03/2010	Nữ	8/5	9/5	
22	Huỳnh Trần Cẩm	Tiên	26/09/2010	Nữ	8/5	9/5	
23	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	30/03/2010	Nữ	8/5	9/5	
24	Trần Thủy	Tiên	17/05/2010	Nữ	8/5	9/5	
25	Phạm Nguyễn Nhật	Trí	12/08/2010	Nam	8/5	9/5	
26	Nguyễn Thái	Tuấn	29/05/2010	Nam	8/5	9/5	
27	Võ Phương	Uyên	20/08/2010	Nữ	8/5	9/5	
28	Trần Hà	Vân	14/04/2010	Nữ	8/5	9/5	
29	Lê Khánh	Vân	30/03/2010	Nữ	8/5	9/5	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Trâm	Anh	21/05/2010	Nữ	8/6	9/6	
2	Phạm Quỳnh	Giao	06/10/2010	Nữ	8/6	9/6	
3	Nguyễn Ngọc	Hân	30/12/2010	Nữ	8/6	9/6	
4	Hồ Ngọc	Hiền	19/11/2010	Nữ	8/6	9/6	
5	Nguyễn	Hưng	09/01/2010	Nam	8/6	9/6	
6	Trần Gia	Khang	29/01/2010	Nam	8/6	9/6	
7	Huỳnh Mỹ Nhã	Kỳ	27/02/2010	Nữ	8/6	9/6	
8	Bùi Ngọc Chi	Lê	12/01/2010	Nữ	8/6	9/6	
9	Huỳnh Thị Mai	Linh	21/11/2010	Nữ	8/6	9/6	
10	Mai Kim	Ngân	03/04/2010	Nữ	8/6	9/6	
11	Hồ Ngọc Bảo	Nghi	16/07/2010	Nữ	8/6	9/6	
12	Phan Lý Đình	Nguyên	12/10/2010	Nam	8/6	9/6	
13	Nguyễn Đức	Nguyên	26/03/2010	Nam	8/6	9/6	
14	Trần Minh	Phước	25/04/2010	Nam	8/6	9/6	
15	Nguyễn Quang	Phước	27/05/2010	Nam	8/6	9/6	
16	Trần Châu Thị Thanh	Phương	22/12/2009	Nữ	8/6	9/6	
17	Lê Đỗ Anh	Quân	22/01/2010	Nam	8/6	9/6	
18	Trần Minh	Quang	14/11/2009	Nam	8/5	9/6	
19	Đỗ Hữu	Quỳnh	20/07/2008	Nam	8/6	9/6	
20	Nguyễn Thái	Son	14/04/2010	Nam	8/6	9/6	
21	Trần Thanh	Tân	02/03/2009	Nam	8/6	9/6	
22	Trương Hữu	Thành	21/01/2010	Nam	8/6	9/6	
23	Lê Bùi Bảo	Trân	14/10/2010	Nữ	8/6	9/6	
24	Nguyễn Quốc	Tuấn	30/12/2010	Nam	8/6	9/6	
25	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	09/02/2010	Nữ	8/6	9/6	
26	Nguyễn Minh	Tuyết	22/06/2010	Nữ	8/6	9/6	
27	Đặng Hoàng	Viên	26/01/2010	Nữ	8/6	9/6	
28	Nguyễn Long Gia	Vỹ	24/03/2010	Nam	8/6	9/6	
29	Đỗ Hoàng Ngự	Yên	13/07/2010	Nữ	8/6	9/6	